

Số: 3030 /TB-BVĐK

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc yêu cầu báo giá cung cấp dịch vụ hiệu chuẩn, thử nghiệm thiết bị, dụng cụ của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi

Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ hiệu chuẩn, thử nghiệm thiết bị, dụng cụ với nội dung cụ thể sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận Báo giá:
 - Người nhận: Phòng VT-TBYT
 - Địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, Đường Lê Hữu Trác, phường Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi.
 - Điện thoại: 0255.3827899
 - Email: baogia.bvqng@gmail.com
- Hình thức tiếp nhận báo giá: Nhận báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.
- Thời hạn tiếp nhận Báo giá: Kể từ ngày đăng tải yêu cầu báo giá lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đến ngày 02 tháng 10 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của Báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 02 tháng 10 năm 2026.

II. Nội dung Yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị, dụng cụ hiệu chuẩn, thử nghiệm:

STT	Tên thiết bị, dụng cụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng ^(*)
1	Cung cấp dịch vụ hiệu chuẩn, thử nghiệm thiết bị, dụng cụ	Mô tả cụ thể theo phụ lục kèm theo	Gói	01

- Ghi chú:

+ Giá dịch vụ chào là giá đã bao gồm tất cả các chi phí: thuế giá trị gia tăng (VAT); chi phí đi lại, ăn nghỉ để thực hiện hiệu chuẩn thiết bị tại các khoa thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi; chi phí vận chuyển, lắp đặt thiết bị (nếu có).

+ (*) là số lượng dự kiến, số lượng thực tế có thể thay đổi do số lượng thiết bị, dụng cụ có thể thay đổi trong thời gian hiệu chuẩn.

+ Các nhà cung cấp dịch vụ chịu trách nhiệm khảo sát hiện trường (nếu thấy cần thiết) phục vụ cho việc lập báo giá. Bệnh viện sẽ tạo điều kiện, hướng dẫn các đơn vị đi khảo sát hiện trường. Chi phí khảo sát hiện trường để phục vụ cho việc lập báo giá thuộc trách nhiệm của đơn vị cung cấp. Liên hệ khảo sát tại Phòng Vật tư – thiết bị y tế, Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, đường Lê Hữu Trác, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi, số điện thoại: 0255.3827828.

2. Địa điểm thực hiện dịch vụ: Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, đường Lê Hữu Trác, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Thời gian thực hiện dự kiến: 30 ngày, kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Theo thỏa thuận trong hợp đồng được ký kết giữa hai bên.

5. Các yêu cầu khác:

- Các đơn vị cung cấp báo giá phải được ký bởi người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá.

- Các đơn vị quan tâm tham gia gửi hồ sơ năng lực và báo giá theo danh mục nêu trên, gồm:

+ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động/Quyết định thành lập/Cấp phép hoạt động của tổ chức cung cấp dịch vụ hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật.

+ Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ hiệu chuẩn, danh mục cấp phép hiệu chuẩn được công nhận liên quan đến các thiết bị của danh mục hiệu chuẩn của Thông báo này.

+ Quyết định về việc công nhận phòng hiệu chuẩn thí nghiệm, phương tiện thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định.

+ Quyết định trúng thầu, hợp đồng tương tự (nếu có).

- Các thiết bị, dụng cụ sau khi được kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm hoạt động chính xác, ổn định, có đầy đủ tem, giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật hiện hành.

Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi rất mong nhận được báo giá các đơn vị, nhà cung cấp và cảm ơn sự hợp tác của Quý cơ quan.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Các hãng sản xuất, nhà cung cấp;
- <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>;
- Website BV;
- Lưu: VT, VT-TBYT



Lê Văn Thiều



PHỤ LỤC
DANH MỤC HIỆU CHUẨN, THỬ NGHIỆM THIẾT BỊ, DỤNG CỤ
(Kèm theo Thông báo số 3030 /TB-BVĐK ngày 28 tháng 9 năm 2026
của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Tên thiết bị, dụng cụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng ^(*)
I	Khoa Huyết học			
1	Máy ly tâm KUBOTA 2420	Hiệu chuẩn	Máy	01
2	Máy ly tâm KUBOTA 5100	Hiệu chuẩn	Máy	01
3	Máy ly tâm lạnh ROTO SILENTA 630 RS	Hiệu chuẩn	Máy	02
4	Máy ly tâm Gelcard Tulip Diagnostics	Hiệu chuẩn	Máy	01
5	Máy ủ Gelcard Tulip Diagnostics	Hiệu chuẩn	Máy	01
6	Nhiệt kế đo tử âm sâu (-25°C)	Hiệu chuẩn	Cái	03
7	Nhiệt kế đo tử đông (-20°C)	Hiệu chuẩn	Cái	03
8	Nhiệt kế đo tử mát (2°C, 6°C)	Hiệu chuẩn	Cái	08
9	Nhiệt ẩm kế TH600B	Hiệu chuẩn	Cái	05
10	Pipet pitong 4U Pro loại 05 - 50µL	Hiệu chuẩn	Cái	02
11	Pipet pitong 4U Pro loại 20 - 200µL	Hiệu chuẩn	Cái	01
12	Pipet pitong 4U Pro loại 100 - 1000µL	Hiệu chuẩn	Cái	01
13	Nhiệt kế (37°C)	Hiệu chuẩn	Cái	01
II	Khoa Hóa sinh			
1	Hệ thống nước RO	Đo độ dẫn điện và pH	HT	01
2	Micropipet 5 - 50µL	Hiệu chuẩn	Cái	01
3	Micropipet 100 - 1000µL	Hiệu chuẩn	Cái	01
4	Nhiệt kế (-18°C và -25°C)	Hiệu chuẩn	Cái	01
5	Nhiệt kế (2°C và 8°C)	Hiệu chuẩn	Cái	03
6	Nhiệt ẩm kế	Hiệu chuẩn	Cái	02
7	Máy ly tâm Rotofix 32A	Hiệu chuẩn	Máy	01
8	Pipet bầu thủy tinh 2mL	Hiệu chuẩn	Cái	01
9	Pipet bầu thủy tinh 3mL	Hiệu chuẩn	Cái	01
10	Pipet bầu thủy tinh 5mL	Hiệu chuẩn	Cái	01
III	Khoa Vi sinh			
1	Micropipet Labnet 0.5-10 µL	Hiệu chuẩn	Cái	01
2	Micropipet Labnet 10-100 µL	Hiệu chuẩn	Cái	01
3	Micropipet Labnet 100-1000 µL	Hiệu chuẩn	Cái	01
4	Huma Pette 5-50 µl	Hiệu chuẩn	Cái	01
5	Huma Pette 20-200 µL	Hiệu chuẩn	Cái	01
6	Máy ly tâm lạnh Mikro/Đức	Hiệu chuẩn	Máy	01
7	Máy ly tâm C28A	Hiệu chuẩn	Máy	01
8	Nồi hấp tiệt trùng HV50	Hiệu chuẩn	Cái	01
9	Tủ ẩm CO2 Sanyo/Japan	Hiệu chuẩn	Cái	01
10	Tủ ẩm Selecta/Tây Ban Nha	Hiệu chuẩn	Cái	01
11	Tủ sấy Selecta/Spain	Hiệu chuẩn	Cái	01

12	Tủ an toàn sinh học JSR/Hàn Quốc	Thử nghiệm	Cái	01
13	Máy RT-PCR Mx 3005p/Đức	Hiệu chuẩn	Máy	01
14	Máy đo OD	Hiệu chuẩn	Máy	01
15	Nhiệt kế (2°C và 8°C)	Hiệu chuẩn	Cái	01
16	Nhiệt kế (-18°C và -25°C)	Hiệu chuẩn	Cái	01
17	Nhiệt ẩm kế	Hiệu chuẩn	Cái	02